

THỊ TRƯỜNG BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ TẠI VIỆT NAM: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

ThS. Lê Thị Thu Trang

Trường Đại học Lao động - Xã hội

ngochung78@gmail.com

Tóm tắt: Cùng với chất lượng cuộc sống ngày càng được nâng cao, nhu cầu của con người trở nên đa dạng hơn như mua nhà, mua xe sở hữu thêm nhiều tài sản, đi du lịch... Điều đó đồng nghĩa với thực tế rằng, gánh nặng rủi ro cũng lớn hơn. Bảo hiểm phi nhân thọ sẽ giúp cho các cá nhân và doanh nghiệp mua bảo hiểm được cam kết chi trả, bồi thường bởi công ty bảo hiểm khi có những tổn thất về vật chất hay con người. Sự ra đời của bảo hiểm phi nhân thọ đã đáp ứng nhu cầu và sự đòi hỏi cấp thiết của nhiều đối tượng tham gia cũng như nhiều đối tượng bảo hiểm, đồng thời có tác dụng lớn trong việc phát triển thị trường bảo hiểm nói chung và thị trường bảo hiểm phi nhân thọ nói riêng. Trong những năm gần đây, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ chưa được phát triển ổn định. Tác giả tập trung phân tích thực trạng thị trường bảo hiểm phi nhân thọ năm 2021, 2022, 2023 theo các chỉ tiêu: Quy mô doanh nghiệp bảo hiểm, Doanh thu bảo hiểm, Bồi thường bảo hiểm... Tác giả cũng đã đưa ra các giải pháp phát triển thị trường bảo hiểm phi nhân thọ trong thời gian tới đối với Nhà nước và doanh nghiệp bảo hiểm.

Từ khóa: thị trường; bảo hiểm; bảo hiểm phi nhân thọ

NON-LIFE INSURANCE MARKET IN VIETNAM: CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS

Abstract: As the quality of life continues to improve, the diversity of people's needs has expanded, encompassing the purchase of homes, vehicles, and additional assets, as well as travel. This evolution signifies an increased burden of risk. Non-life insurance serves as a crucial tool for individuals and businesses, providing financial protection and compensation from insurance companies in the event of material or personal losses. The advent of non-life insurance has addressed the pressing needs of numerous stakeholders, including both consumers and insurers, significantly impacting the overall growth of the insurance sector, particularly the non-life insurance segment. In recent years, however, the non-life insurance market has experienced instability. The author aims to analyze the current state of this market for the years 2021, 2022, and 2023, focusing on key indicators such as the scale of insurance companies, insurance revenue, and claims paid. Additionally, the author has put forth recommendations for the development of the non-life insurance market moving forward, targeting both the government and insurance providers.

Keywords: market; insurance; non-life insurance

Mã bài báo: JHS - 226

Ngày nhận bài sửa: 07/09/2024

Ngày nhận bài: 10/08/2024

Ngày duyệt đăng: 20/10/2024

Ngày nhận phản biện: 24/08/2024

1. Giới thiệu

Trong cuộc sống luôn có thể xảy ra những điều bất ngờ mà ta không thể lường trước như thiên tai, dịch bệnh... gây ra những khó khăn trong cuộc sống. Để phòng ngừa, dự trù cho những tình huống bất ngờ này, bảo hiểm phi nhân thọ đã được ra đời nhằm hỗ trợ con người về mặt tài chính cho những trường hợp rủi ro nguy hiểm. Trải qua quá trình hình thành và phát triển, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam đã và đang từng bước chứng tỏ được vai trò quan trọng trong đời sống con người cũng như có tác động đến các lĩnh vực, các ngành nghề khác trong xã hội. Theo các kết quả thống kê, mức đóng góp của doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ chiếm 2,6% tổng sản phẩm nội địa (GDP) (Bộ Tài chính, 2021). Trong tương lai, tỷ lệ này có thể còn tăng hơn nữa do tiềm năng thị trường còn chưa được khai thác hết. Thông qua quan sát số liệu, tác giả nhận thấy tỷ lệ tăng trưởng của bảo hiểm phi nhân thọ trong những năm gần đây chưa ổn định do ảnh hưởng bởi dịch bệnh, thiên tai. Năm 2021 do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 diễn ra các cơ quan chức năng quy định các công ty bảo hiểm không bán các sản phẩm về sức khỏe có liên quan đến Covid-19, những sản phẩm khác như bảo hiểm du lịch cũng không được bán nên tốc độ tăng trưởng của ngành có chững lại. Tháng 10/2022, khi đất nước mở dần các hình thức giãn cách xã hội sản phẩm bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm xe cơ giới đã phục hồi mạnh mẽ. Năm 2023 là năm đầy khó khăn với thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam vì vừa bị ảnh hưởng tiêu cực từ dịch bệnh và khủng hoảng kinh tế toàn cầu vừa ảnh hưởng của truyền thông nổ ra từ một số vụ việc tranh chấp hợp đồng bảo hiểm nhân thọ. Khách hàng không còn phân biệt bảo hiểm nhân thọ hay phi nhân thọ, không phân biệt công ty nào, sản phẩm thế nào mà mặc nhiên có định kiến với toàn ngành bảo hiểm. Với mong muốn đánh giá thị trường bảo hiểm phi nhân thọ một cách toàn diện, tác giả sẽ trình bày bức tranh thị trường bảo hiểm năm 2021, 2022, 2023; đồng thời đưa ra các khuyến nghị đối với Nhà nước và đối với doanh nghiệp bảo hiểm.

2. Cơ sở lý thuyết

2.1. Khái niệm

Bảo hiểm

Bằng sự đóng góp của số đông người vào một quỹ chung, khi có rủi ro quỹ sẽ có đủ khả năng trang trải

và bù đắp cho những tổn thương của số ít. Mỗi cá nhân, đơn vị chỉ cần đóng góp một khoản tiền trích từ thu nhập cho các công ty bảo hiểm. Khi tham gia một nghiệp vụ bảo hiểm nào đó, nếu gặp tổn thất do rủi ro, người được bảo hiểm sẽ được bồi thường. Khoản tiền bồi thường này được lấy từ số phí mà tất cả những người tham gia bảo hiểm đã nộp. Như vậy có thể thấy, thực chất của bảo hiểm là việc phân chia tổn thất của một hoặc một số người cho tất cả những người tham gia bảo hiểm cùng chịu. Với hình thức số đông bù cho số ít người bị thiệt hại, tổ chức bảo hiểm sẽ giúp giảm thiểu thiệt hại kinh tế của từng cá nhân hay đơn vị khi gặp rủi ro, tiết kiệm được nguồn chi cho ngân sách nhà nước. Quỹ bảo hiểm được tạo lập thông qua việc huy động phí bảo hiểm, số người tham gia càng đông quỹ càng lớn. Quỹ được sử dụng trước hết và chủ yếu là để bù đắp những tổn thất cho người được bảo hiểm. Ngoài ra quỹ còn được để trang trải chi phí và đầu tư cho xã hội. Bảo hiểm thực chất là hệ thống các quan hệ kinh tế phát sinh trong quá trình phân phối lại tổng sản phẩm xã hội dưới hình thái giá trị nhằm hình thành và sử dụng quỹ bảo hiểm cho mục đích bù đắp tổn thất do rủi ro bất ngờ xảy ra với người được bảo hiểm, đảm bảo quá trình tái sản xuất được thường xuyên liên tục. Bảo hiểm phi nhân thọ. Theo khoản 14 Điều 4 Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022, bảo hiểm phi nhân thọ là loại hình bảo hiểm cho những thiệt hại về tài sản và những tổn thất khác dành cho cả con người hoặc trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba.

Bảo hiểm phi nhân thọ là một hình thức bảo hiểm tập trung bảo vệ tài chính cá nhân và gia đình trong trường hợp xảy ra các sự kiện không mong muốn như tai nạn, bệnh tật, thương tích hoặc mất mát tài sản. Bảo hiểm phi nhân thọ không tích lũy giá trị tiền gửi mà tập trung vào bồi thường cho người được bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm.

Thị trường bảo hiểm

Tác giả Định, Đường, (2020) đã định nghĩa “Thị trường bảo hiểm là nơi diễn ra hoạt động mua và bán các sản phẩm bảo hiểm”. Cũng như bất kỳ một thị trường hàng hóa nào, thị trường bảo hiểm có đầy đủ các thành phần của thị trường:

Đối tượng được trao đổi trên thị trường là các sản phẩm bảo hiểm. Đây là các sản phẩm dịch vụ và có các đặc thù riêng, tạo nên nét riêng khác của thị trường bảo hiểm so với các thị trường khác.

Người mua bảo hiểm là các cá nhân hay tổ chức có nhu cầu bảo vệ cho tài sản, trách nhiệm dân sự trước pháp luật, hoặc tính mạng hoặc thân thể và thỏa thuận mua các sản phẩm bảo hiểm mà bên bán cung cấp, họ là các khách hàng bảo hiểm.

Người bán là các tổ chức cung cấp sản phẩm bảo hiểm trên thị trường, bao gồm các doanh nghiệp bảo hiểm và các hội tương hỗ bảo hiểm.

Bảo hiểm phi nhân thọ bao gồm nhiều loại hình bảo hiểm khác nhau như: bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tài sản, bảo hiểm hàng hóa vận chuyển, bảo hiểm trách nhiệm dân sự... đáp ứng nhu cầu đa dạng của cá nhân và doanh nghiệp. Thời hạn hợp đồng bảo hiểm ngắn thường dưới 1 năm. Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ có tính biến động cao chịu ảnh hưởng lớn từ các yếu tố bên ngoài như thiên tai, tai nạn, dịch bệnh, sự cố kỹ thuật... Rủi ro không lường trước được dẫn đến sự biến động trong chi phí bồi thường và doanh thu. Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ có tính cạnh tranh mạnh mẽ có nhiều doanh nghiệp tham gia cả trong và ngoài nước, các doanh nghiệp phải cạnh tranh về giá chất lượng dịch vụ sản phẩm mới. Bảo hiểm phi nhân thọ có rất nhiều sản phẩm mà khách hàng còn chưa biết đến nên tỷ lệ tham gia bảo hiểm chưa cao. Quy trình giám sát và giải quyết bồi thường của loại hình bảo hiểm này phức tạp đòi hỏi chính xác nhanh chóng.

Ngoài ra đặc điểm của thị trường bảo hiểm đòi hỏi sự tham gia tích cực của các trung gian bảo hiểm, đó là các đại lý bảo hiểm và môi giới bảo hiểm. Đây là các kênh phân phối truyền thống của thị trường bảo hiểm, đưa sản phẩm bảo hiểm đến tay khách hàng bảo hiểm.

Thị trường bảo hiểm còn có mặt các doanh nghiệp tái bảo hiểm. Đây là các chủ thể tham gia thị trường bảo hiểm với tư cách là hậu thuẫn cho các doanh nghiệp bảo hiểm để thực hiện việc cung cấp sản phẩm bảo hiểm trên thị trường.

2.2. Hệ thống các chỉ tiêu đánh giá thực trạng thị trường bảo hiểm

- Doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ

Hướng dẫn cách ghi biểu các chỉ tiêu về bảo hiểm và chứng khoán, Tổng cục Thống kê (2022), doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ được tính theo công thức sau:

Doanh thu phí = Phí gốc + Phí nhận tái bảo hiểm - Tăng (giảm) dự phòng tái bảo hiểm gốc và chưa nhận tái bảo hiểm.

Đơn vị tính của doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ là đơn vị tính tiền tệ.

Phí gốc phản ánh tổng thu nhập phí gốc đã trừ các khoản giảm phí gốc và hoàn phí gốc phát sinh trong kỳ báo cáo của doanh nghiệp bảo hiểm.

Phí nhận tái bảo hiểm phản ánh tổng thu nhập phí nhận tái bảo hiểm đã trừ các khoản giảm phí nhận tái bảo hiểm và hoàn phí nhận tái bảo hiểm phát sinh trong kỳ báo cáo của doanh nghiệp bảo hiểm.

Tăng (giảm) dự phòng tái bảo hiểm gốc và chưa nhận tái bảo hiểm. Đây là khoản chênh lệch giữa phí gốc và dự phòng tái bảo hiểm chưa được hưởng phải trích trong năm và phí tái bảo hiểm gốc chưa được hưởng được kết chuyển từ năm trước. Phản ánh số chênh lệch tăng, giảm dự phòng phí gốc và số nhận tái bảo hiểm chưa được hưởng.

Số tiền bồi thường bảo hiểm phi nhân thọ

Hướng dẫn cách ghi biểu các chỉ tiêu về bảo hiểm và chứng khoán, Tổng cục Thống kê (2022) chỉ tiêu này có công thức bằng tổng số chi bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm và các khoản chi liên quan đến hoạt động bồi thường khi xảy ra tổn thất sau khi trừ (-) các khoản phải thu ghi giảm chi bồi thường, gồm thu đòi người thứ ba bồi hoàn, thu hàng đã xử lý bồi thường 100% của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ phát sinh trong kỳ báo cáo.

Đơn vị tính của số tiền bồi thường bảo hiểm phi nhân thọ là đơn vị tính tiền tệ.

Số tiền bồi thường bảo hiểm gốc của bảo hiểm phi nhân thọ là toàn bộ số tiền các doanh nghiệp bảo hiểm chi trả cho người tham gia bảo hiểm có phát sinh nhu cầu bảo hiểm trong kỳ của các nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ.

Tổng chi bồi thường phản ánh tổng số chi bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm và các khoản chi liên quan đến hoạt động bồi thường khi xảy ra tai nạn tổn thất như chi bồi thường cho người được bảo hiểm, chi giám định tổn thất, chi điều tra, thu thập thông tin liên quan đến sự kiện bảo hiểm, chi xử lý hàng tổn thất đã được giải quyết bồi thường 100% của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ phát sinh trong kỳ báo cáo.

Các khoản giảm trừ phản ánh tổng số thu giảm chi bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm gồm thu đòi người thứ ba bồi hoàn, thu hàng đã xử lý bồi thường 100% của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ phát sinh trong kỳ báo cáo.

Tỷ lệ tiền bồi thường

Là tỷ số giữa số tiền mà doanh nghiệp bồi thường cho các hợp đồng bảo hiểm với doanh thu của các nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ.

Đơn vị tính của tỷ lệ tiền bồi thường là đơn vị tính %.

3. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp thu thập dữ liệu:

Tác giả đã sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu để hệ thống hóa cơ sở lý luận về doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ và các kết quả của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ.

Bài viết tổng quan các lý thuyết về thị trường bảo hiểm phi nhân thọ. Các nghiên cứu này được thực hiện trong và ngoài nước được tác giả chọn lọc từ cơ sở dữ liệu như Scopus, thư viện trực tuyến của OECD, các tạp chí chuyên ngành, mẫu nghiên cứu gồm nhiều bài viết các năm 2021, 2022, 2023. Các quan sát chính được phân tích theo chủ đề và phân tích thông qua phương pháp tổng hợp, mô tả, tường thuật.

Để nghiên cứu thực trạng thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam, tác giả nghiên cứu tập trung xem xét thực trạng thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam hiện nay; phân tích theo dõi, kiểm tra, đánh giá các kết quả đạt được của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ. Bài viết thu thập dữ liệu về số lượng doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ; kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ; kết quả theo dõi, đánh giá các vấn đề về tài chính của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ. Những dữ liệu đó được thu thập từ sách, tạp chí khoa học trong nước và nước ngoài, từ dữ liệu tổng hợp của Tổng cục thống kê; Bộ Tài chính; website của các doanh nghiệp, hiệp hội bảo hiểm; website của chính quyền địa phương; các văn bản pháp luật hiện hành về hoạt động thị trường bảo hiểm phi nhân thọ. Từ các dữ liệu thu thập được, tổng hợp, chọn lọc những thông tin phù hợp với nội dung nghiên cứu, các tác giả sử dụng kết hợp phương pháp thống kê mô tả để làm rõ thực trạng. Cùng với đó, phương pháp phân tích tổng hợp được sử dụng để phân tích, đối chiếu, so sánh về các quy định pháp lý, các kết quả và hạn chế còn tồn tại của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ Việt Nam.

Phương pháp xử lý số liệu

Theo giáo trình Lý thuyết Thống kê của Thu, (2016), Phương pháp tổng hợp thống kê là giai đoạn thứ hai của quá trình nghiên cứu thống kê, giúp chuyển những đặc điểm riêng của từng đơn vị

trong điều tra thống kê thành đặc điểm chung của tổng thể số lớn, làm cơ sở cho quá trình phân tích dự báo thống kê. Dữ liệu thống kê được tổng hợp trên bảng, đồ thị và được phân tổ thống kê thì sẽ được sắp xếp theo một trình tự logic, theo thời gian, theo không gian, theo quy mô, theo vai trò, vị trí, tầm quan trọng.

Bảng thống kê là tài liệu được trình bày luôn được sắp xếp một cách có hệ thống, bao gồm số liệu của từng bộ phận và số liệu của cả tổng thể theo tiêu thức nghiên cứu. Tài liệu trong bảng thống kê được sắp xếp hợp lý, theo một trình tự logic về thời gian, không gian, biểu hiện vai trò, vị trí, tầm quan trọng của từng chỉ tiêu và mối liên hệ giữa các chỉ tiêu, cho phép vận dụng các phép phân tích, đối chiếu, so sánh nhằm nêu lên bản chất của hiện tượng nghiên cứu. Các dữ liệu được trình bày rõ ràng, đảm bảo cho người dùng tính dễ hiểu, dễ tiếp nhận thông tin, đảm bảo mô tả hiện tượng toàn diện, chính xác và khoa học, là minh chứng cho các phân tích thống kê.

Phân tổ thống kê là phương pháp cơ bản để tiến hành tổng hợp thống kê, giúp hệ thống hóa dữ liệu thống kê một cách khoa học, phản ánh đặc trưng phân phối của tổng thể, phản ánh quy mô, kết cấu, mối liên hệ giữa các tiêu thức. Phân tổ thống kê giúp nghiên cứu đồng thời từng bộ phận và cả tổng thể, kết hợp giữa cái chung và cái riêng, tìm ra sự khác biệt của từng bộ phận theo các mặt. Phân tổ giúp phân chia tổng thể thành các bộ phận có tính chất khác nhau, từ đó có thể xác định quy mô của từng bộ phận, tính tỉ trọng của từng bộ phận trong tổng thể, đánh giá tầm quan trọng của từng bộ phận, đóng góp từng bộ phận trong tổng thể chung

Đồ thị thống kê là các hình vẽ, đường nét hoặc màu sắc dùng để mô tả có tính chất quy ước các số liệu thống kê. Đồ thị thống kê là một hình thức trình bày dữ liệu thống kê định lượng bằng các hình vẽ, đường nét hoặc màu sắc nên phản ánh trực quan sinh động. Đồ thị thống kê quy ước độ lớn nhỏ, biến thiên của các con số bằng độ dài ngắn, cao thấp, bằng màu sắc đậm nhạt, bằng độ dày đặc thưa thớt, bằng đường gấp khúc... dễ hiểu và so sánh bằng mắt thường. Đồ thị thống kê cho phép tất cả mọi người ở mức độ nhận thức khác nhau có thể tiếp cận với số liệu một cách thuận lợi. Việc nhìn vào một bảng số liệu với nhiều con số lớn nhỏ để phát hiện ra sự khác biệt và mối liên hệ sẽ khó hơn với việc nhìn vào một hình vẽ với, hình dáng, màu sắc hấp dẫn.

Phương pháp phân tích số liệu

Phương pháp thống kê mô tả: Được sử dụng để mô tả các chỉ tiêu kết quả của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ thông qua các số tương đối, số tuyệt đối, số bình quân.

Theo giáo trình Lý thuyết Thống kê của Thu, (2016), Số tuyệt đối là một con số có được qua điều tra, thu thập thực tế và tổng hợp thống kê một cách khoa học. Số tuyệt đối trong thống kê luôn bao hàm một nội dung kinh tế - xã hội trong điều kiện thời gian và địa điểm cụ thể. Vì vậy, muốn có số tuyệt đối chính xác phải xác định cụ thể và đúng đắn nội dung kinh tế mà chỉ tiêu phản ánh.

Số tương đối trong thống kê biểu hiện quan hệ so sánh tỉ lệ giữa hai mức độ của hiện tượng nghiên cứu. Số tương đối có thể so sánh hai mức độ cùng loại, khác nhau về thời gian hoặc không gian; so sánh giữa thời kì thực hiện và kế hoạch; so sánh hai mức độ khác loại nhưng có mối liên hệ. Hai mức độ so sánh có thể là số tuyệt đối, số tương đối, hoặc số bình quân.

Số bình quân trong thống kê là một mức độ đại biểu theo một tiêu thức của một tổng thể bao gồm nhiều đơn vị cùng loại.

Phương pháp so sánh: Phương pháp này được sử dụng nhằm so sánh các chỉ tiêu kết quả của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ qua các năm.

Phương pháp dãy số thời gian: Phương pháp này được sử dụng để phân tích đặc điểm biến động của các chỉ tiêu kết quả của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ qua thời gian.

Dãy số biến động theo thời gian (viết gọn là dãy số thời gian) là dãy các trị số của chỉ tiêu thống kê được sắp xếp theo thứ tự thời gian, dùng để phản ánh quá trình phát triển của hiện tượng theo thời gian.

Để tiến hành phân tích biến động của hiện tượng thông qua các mức độ trong dãy số thời gian, thống kê sử dụng các chỉ tiêu sau:

Lượng tăng (giảm) tuyệt đối là phần chênh lệch về giá trị tuyệt đối giữa hai mức độ của hiện tượng trong dãy số thời gian, phản ánh biến động về mức độ tuyệt đối của hiện tượng qua hai thời gian khác nhau. Nếu hướng phát triển của hiện tượng tăng thì lượng tăng (giảm) tuyệt đối mang dấu dương và ngược lại. Tùy theo mục đích nghiên cứu ta có thể chọn gốc

so sánh khác nhau, khi đó có thể tính các lượng tăng (giảm) tuyệt đối khác nhau.

Tốc độ phát triển: Là chỉ tiêu tương đối dùng để phản ánh xu hướng và tốc độ biến động của hiện tượng nghiên cứu qua hai thời kỳ hoặc thời điểm khác. Tốc độ phát triển được tính bằng cách so sánh tương đối (bằng phép chia) giữa hai mức độ của chỉ tiêu trong dãy số biến động theo thời gian, có thể biểu hiện bằng lần hoặc %. Tùy theo mục đích nghiên cứu có thể chọn gốc so sánh khác nhau, khi đó có thể tính các loại tốc độ phát triển khác nhau.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Quy mô thị trường bảo hiểm phi nhân thọ

Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ trong những năm gần đây đối mặt với nhiều áp lực và khó khăn. Tuy nhiên, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tại Việt nam được đánh giá là một trong những thị trường tiềm năng. Các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ đã và đang rất nỗ lực, quyết tâm đổi mới chiến lược kinh doanh để phục hồi và đáp ứng yêu cầu của thị trường bảo hiểm. Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ của Việt nam đến nay có 32 doanh nghiệp với gần 900 sản phẩm bảo hiểm và giải quyết việc làm cho hơn 1 triệu đại lý. Bên cạnh đó, sự góp mặt của 15 văn phòng đại diện của các tổ chức bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam cũng góp phần cải thiện môi trường đầu tư và tăng niềm tin của các nhà đầu tư nước ngoài khi đến đầu tư tại Việt Nam.

4.2. Doanh thu phí bảo hiểm

Năm 2021 là một năm đầy khó khăn với thị trường bảo hiểm phi nhân thọ. Dịch Covid-19 đã kìm hãm sự phát triển nền kinh tế nói chung và ngành bảo hiểm cũng không tránh được sự sụt giảm về doanh thu. Đến cuối tháng 10 năm 2021 các doanh nghiệp bảo hiểm mới khởi động lại hoạt động kinh doanh. Dù đã rất nỗ lực nhưng khó có thể bù đắp được nguồn doanh thu trong những tháng giãn cách xã hội. Do vậy, năm 2021 doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ chỉ tăng ở mức một con số là 4,3%. Cuối năm 2021, nhờ các hoạt động đầu tư công được đẩy mạnh, giao thương hàng hóa sôi động là điều kiện thuận lợi cho hai nghiệp vụ bán buôn là bảo hiểm tài sản kỹ thuật và hàng hải xuất hiện nhiều hơn.

Bảng 1. Doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ giai đoạn 2020-2023

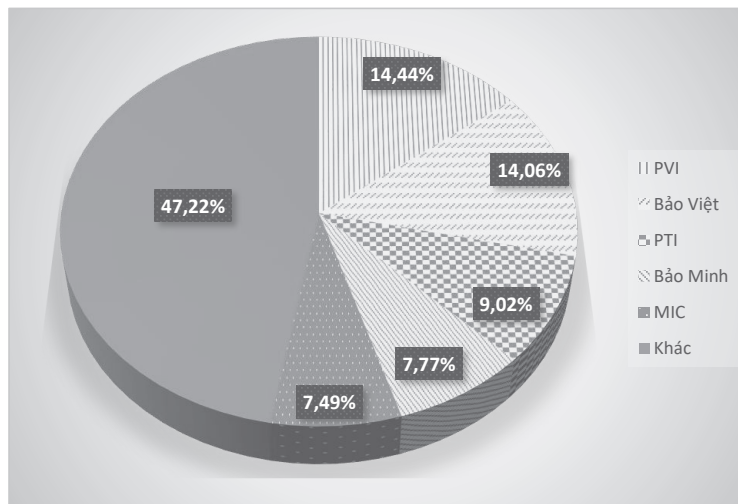
Chi tiêu \ Năm	2020	2021	2022	2023	Bình quân
Doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ (tỷ đồng)	56677	59135	69459	71064	64083,75
Tốc độ phát triển về DT phí bảo hiểm phi nhân thọ (lần)	-	1,043	1,175	1,023	1,078

Nguồn: Thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2022, 2023

Năm 2022, nền kinh tế Việt nam đã có nhiều dấu hiệu khởi sắc. Trong bối cảnh đó, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ ghi nhận sự phát triển tích cực. Doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ đạt 69459 tỷ đồng, tăng 17,5% so với năm 2021. Theo Thị trường bảo hiểm Việt Nam 2022, Bộ Tài chính (2023), phần

lớn thị phần doanh thu phí bảo hiểm tập trung vào 5 doanh nghiệp hàng đầu gồm: PVI (14,44%), Bảo Việt (14,06%), PTI (9,02%), Bảo Minh (7,77%), MIC (7,49%), 27 doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, chi nhánh phi nhân thọ nước ngoài tại Việt Nam còn lại chiếm 47,22% thị phần doanh thu phí.

Hình 1. Thị phần doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ năm 2022



Nguồn: Thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2022

Doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ tăng cao nhờ vào sự phát triển mạnh mẽ của lĩnh vực bảo hiểm sức khỏe và xe cơ giới. Bảo hiểm sức khỏe chiếm tỷ trọng doanh thu lớn nhất (khoảng 34,66%) với doanh thu đạt 22414 tỷ đồng tăng 26,45% so với năm 2021. Dân số của Việt Nam ngày càng già hóa và có điều kiện kinh tế hơn trước đã thúc đẩy sự phát triển của bảo hiểm sức khỏe. Doanh thu của bảo hiểm xe cơ giới đạt 18.101 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 26,31% và tăng 12,45% so với năm 2021. Do xu hướng di chuyển bằng ô tô ngày càng nhiều và định hướng Bộ Giao thông vận tải hạn chế xe máy nên tiềm năng khai thác bảo hiểm xe cơ giới còn tăng cao. Sự tăng trưởng của bảo hiểm phi nhân thọ cho chúng ta thấy nhận thức của người dân và các tổ chức kinh tế về vai trò của bảo hiểm tiếp tục được nâng cao.

Năm 2023 là năm đầy khó khăn với thị trường bảo hiểm, trong đó có cả thị trường bảo hiểm phi nhân thọ. Doanh thu phí bảo hiểm phi nhân thọ năm 2023 chỉ tăng 2,3% so với năm 2022. Đa phần các công ty bảo hiểm phi nhân thọ có mức tăng trưởng bảo hiểm âm và rơi vào tình trạng khủng hoảng. Nguyên nhân suy giảm của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ là do dịch bệnh dẫn đến phong tỏa trên toàn cầu, bảo hiểm hàng hóa vẫn chững lại. Cùng với đó là cuộc khủng hoảng truyền thông từ một số vụ việc tranh chấp bảo hiểm nhân thọ, khách hàng không phân biệt bảo hiểm nhân thọ hay phi nhân thọ, không phân biệt sản phẩm mà có định kiến với toàn ngành bảo hiểm.

4.3. Bồi thường bảo hiểm

Số tiền bồi thường bảo hiểm gốc năm 2021 là 19.483 tỷ đồng, trong đó số tiền bồi thường bảo hiểm

thuộc trách nhiệm giữ lại là 12.625 tỷ đồng, góp phần khắc phục, đề phòng và hạn chế tổn thất cho các đối

tượng tham gia bảo hiểm giảm nhẹ gánh nặng cho ngân sách nhà nước.

Bảng 2. Số tiền bồi thường bảo hiểm gốc của bảo hiểm phi nhân thọ giai đoạn 2020-2023

Chi tiêu	Năm	2020	2021	2022	2023
Số tiền bồi thường bảo hiểm gốc (tỷ đồng)		20.731	19.483	23.018	23906
Tốc độ phát triển về số tiền bồi thường bảo hiểm gốc (lần)		-	0,9398	1,181	1,039

Nguồn: Thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2022, 2023

Năm 2021, số tiền bồi thường bảo hiểm gốc giảm 6,02% so với năm 2020, tỷ lệ tiền bồi thường bảo hiểm gốc là 32,95%, thấp hơn năm 2020 (37,2%). Theo Thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2021, Bộ Tài chính (2022) trong năm 2021 có 21 doanh nghiệp bảo hiểm và chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài có tỷ lệ bồi thường bảo hiểm gốc thấp hơn tỷ lệ tiền bồi thường bảo hiểm chung của thị trường; 9 doanh nghiệp bảo hiểm còn lại có tỷ lệ bồi thường bảo hiểm gốc cao hơn tỷ lệ tiền bồi thường bảo hiểm chung của thị trường. Năm 2022, số tiền bồi thường bảo hiểm gốc của khối phi nhân thọ lại tăng 18,1% so với năm 2021 với tỷ lệ bồi thường bảo hiểm gốc là 33,14%. Năm 2022, thị trường bước vào tình trạng bình thường mới, các hoạt động kinh doanh bảo hiểm không còn được hưởng điều kiện thuận lợi như năm 2021. Trong thời gian giãn cách xã hội năm 2021, các phương tiện giao thông ít lưu thông, số vụ tai nạn giảm mạnh dẫn đến chi phí bồi thường giảm; khách hàng cũng ít đi khám sức khỏe hơn, giúp việc chi trả bảo hiểm con người cũng giảm. Bắt đầu từ năm 2020, dịch bệnh Covid-19 bùng phát, kéo theo nhu cầu mua bảo hiểm của người dân tăng đột biến. Nhằm kịp thời đáp ứng nhu cầu của người dân, nhiều doanh nghiệp bảo hiểm đã nhanh chóng đưa ra thị trường các sản phẩm, gói ưu đãi nhằm hỗ trợ khách hàng vượt qua khó khăn khi mắc Covid-19. Theo đó, tỷ lệ tiền bồi thường năm 2022 của một số doanh nghiệp tăng đột biến do chi trả cho gói bảo hiểm này.

Năm 2023, số tiền bồi thường bảo hiểm gốc của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tăng 3,9% so với năm 2022, tỷ lệ bồi thường 33,64%. Theo Thị trường bảo hiểm Việt Nam 2023, Bộ Tài Chính (2024) bảo hiểm xe cơ giới có tỷ lệ bồi thường cao nhất với 52,5%, tiếp đó là bảo hiểm tàu với 35,7%, bảo hiểm sức khỏe 4,6%. Năm 2024, số tiền bồi thường bảo hiểm phi nhân thọ được dự báo tăng rất cao do ảnh hưởng của cơn bão Yagi. Sau cơn bão, các doanh nghiệp đã tiếp

nhận thông tin hơn 9000 vụ thiệt hại về tài sản và xe cơ giới, 18 vụ thuộc nghiệp vụ bảo hiểm sức khỏe. Sau đợt bão tàn quét, tổng số tiền bảo hiểm chi trả thiệt hại về con người và tài sản khoảng 7000 tỷ đồng (Báo Đầu tư, 2024). Lãi từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm rất khó, lợi nhuận của các doanh nghiệp bảo hiểm chủ yếu từ hoạt động đầu tư.

4.4. Đánh giá chung về thị trường bảo hiểm phi nhân thọ

Thành tựu

Thị trường bảo hiểm trong thời gian qua đối mặt với nhiều áp lực, dịch bệnh, thiên tai. Tuy nhiên, với quyết tâm đổi mới từ định hướng cho đến chiến lược kinh doanh kịp thời thích ứng với thị trường, các doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ đã gặt hái được nhiều kết quả khả quan. Ngoài việc đầu tư trở lại nền kinh tế, chi trả quyền lợi bảo hiểm..., bảo hiểm phi nhân thọ đã góp phần tích cực vào việc thực hiện các chính sách của nhà nước về lao động, việc làm và xã hội khi giải quyết hơn 1 triệu việc làm cho người lao động. Các doanh nghiệp bảo hiểm cũng đã và đang đẩy mạnh phát triển những sản phẩm tiềm năng như bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tài sản kỹ thuật, thực hiện số hóa các hoạt động kinh doanh và nâng cao chất lượng dịch vụ khác hàng.

Hạn chế

Việt Nam phải đối mặt với nhiều khăn do tác động của dịch bệnh, thiên tai và khủng hoảng kinh tế toàn cầu đã ảnh hưởng không nhỏ tới hiệu quả kinh doanh của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ. Các sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ ở Việt Nam hiện nay chưa đa dạng và phong phú.

Công tác giải quyết bồi thường của các công ty bảo hiểm chưa được thực hiện tốt, chưa đảm bảo tối đa quyền lợi của khách hàng khi gặp thiệt hại, có nhiều hành vi gian lận và trục lợi bảo hiểm diễn ra. Đội ngũ cán bộ, đại lý bảo hiểm vẫn chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu, chưa thể hiện được tính chuyên nghiệp cần

phải có. Những lao động trong ngành bảo hiểm không chỉ cần vững về chuyên môn, nghiệp vụ mà do đặc thù nghề nghiệp họ còn phải có nhiều phẩm chất cần thiết khác như trung thực, nhiệt tình, cởi mở... Trong chiến lược phát triển của các doanh nghiệp bảo hiểm hiện nay, việc xây dựng một đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp là một trong những ưu tiên hàng đầu. Tuy nhiên, công tác đào tạo về kiến thức, chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và phong cách phục vụ khách hàng còn chưa được chú trọng đúng mức. Một số đại lý tư vấn sai, qua loa, thông đồng với khách hàng che giấu bệnh tật, không chăm sóc khách hàng chu đáo. Đặc biệt, khi các công ty bảo hiểm đều chú trọng ứng dụng các công nghệ mới, mở rộng hình thức tiếp cận khách hàng như giao dịch qua mạng, qua hệ thống ngân hàng, nếu không có kiến thức rộng hơn cũng như không có tính chuyên nghiệp cao thì độ ngũ nhân viên, đại lý, tư vấn sẽ không thể đáp ứng được những đòi hỏi ngày càng khó tính của khách hàng.

Năm 2023, thị trường bảo hiểm lao đao khi những thông tin tiêu cực về bảo hiểm nhân thọ xuất hiện tràn lan trên các phương tiện truyền thông. Thống kê từ các nền tảng mạng xã hội cho thấy, sau khi các thông tin tiêu cực về kênh phân phối bảo hiểm qua ngân hàng và hai vụ việc tố nhân viên tư vấn sai, thiếu trách nhiệm với khách hàng đã đẩy lượng tin thảo luận về bảo hiểm tăng gấp 15 lần.

4.5. Một số giải pháp phát triển thị trường bảo hiểm phi nhân thọ

Để hoàn thành tốt những mục tiêu đề ra, ngành bảo hiểm phải nỗ lực rất nhiều để tăng tốc độ phát triển trong khi vẫn đạt hiệu quả cao. Điều này đòi hỏi sự nỗ lực từ rất nhiều phía: các cơ quan Nhà nước, các doanh nghiệp bảo hiểm trên thị trường cũng như các cá nhân, tổ chức khác có liên quan. Các bộ phận trên cần thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của mình, đồng thời phải có được sự phối hợp chặt chẽ với nhau để có thể đạt được những mục tiêu và chiến lược phát triển ngành bảo hiểm đã đề ra.

Về phía Nhà nước

Để tạo sự yên tâm cho doanh nghiệp bảo hiểm, Nhà nước cần phải tạo lập và duy trì một môi trường kinh doanh an toàn, ổn định, bình đẳng và thuận lợi. Trong công tác quản lý, Nhà nước cần phải sử dụng các công cụ pháp lý một cách thích hợp và hiệu quả như xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành; đẩy mạnh thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính; tăng cường kết nối các cơ quan quản lý..., đặc biệt

cần phải hạn chế tối đa cạnh tranh không lành mạnh, kiểm soát, đảm bảo môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng. Nhà nước cũng phải có chủ trương đổi mới phương thức và nâng cao năng lực quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh bảo hiểm, tiến dần tới các nguyên tắc và chuẩn mực quản lý bảo hiểm quốc tế.

Việc thực hiện chính sách vĩ mô cũng cần được tiến hành một cách tích cực và đảm bảo hiệu quả. Chức năng kinh doanh của doanh nghiệp và chức năng quản lý kinh tế của các cơ quan Nhà nước cần được phân biệt rõ ràng. Nhà nước giám sát hoạt động kinh doanh bảo hiểm thông qua hệ thống các chỉ tiêu về hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm và kiểm tra, xử lý vi phạm theo pháp luật, không can thiệp hành chính vào các hoạt động của các doanh nghiệp.

Do tính chất quan trọng ngành bảo hiểm với nền kinh tế, trong những trường hợp cần thiết, Nhà nước cũng cần phải tiến hành can thiệp và điều tiết thị trường. Việc duy trì vai trò chủ đạo của doanh nghiệp bảo hiểm Nhà nước vẫn hết sức quan trọng nhằm tránh những tác động xấu của ngoại cảnh cũng như sự thâm tóm của các công ty nước ngoài.

Trong bối cảnh Việt Nam đang tích cực hội nhập quốc tế, từng bước phải mở cửa thị trường theo các hiệp định và cam kết quốc tế, ngành bảo hiểm đang đứng trước thách thức và vận hội mới, đòi hỏi công tác quản lý Nhà nước phải có những cải cách phù hợp. Do vậy, việc đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao trình độ của đội ngũ quản lý Nhà nước về lĩnh vực bảo hiểm là rất cấp thiết.

Về phía công ty

Đối với kinh doanh: Bên cạnh việc hợp tác với các doanh nghiệp trong cùng ngành để hỗ trợ, thúc đẩy phát triển, các doanh nghiệp bảo hiểm cần khai thác tối đa mối quan hệ với các doanh nghiệp ở những lĩnh vực khác như: bất động sản, ngân hàng... để khai thác cơ sở dữ liệu khách hàng. Các ngân hàng đã và đang triển khai phân phối sản phẩm bảo hiểm một cách mạnh mẽ. Tuy nhiên, theo quan sát thực tế có một số khía cạnh cần phải quan tâm thực hiện như sau:

Tăng cường quản trị rủi ro và nâng cao chất lượng bồi thường. Cần phải có sự kết hợp của tất cả các đơn vị, khối, phòng ban để ngăn ngừa và kiểm soát rủi ro. Cán bộ nhân viên của công ty đóng vai trò quan trọng trong phân tích và đánh giá quy trình rủi ro. Muốn làm được điều này, đòi hỏi các nhân viên phải có đủ kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm với công việc. Bên

cạnh công tác kiểm soát và quản trị rủi ro thì công tác bồi thường cũng hết sức quan trọng.

Chất lượng tư vấn của đội ngũ bán hàng cần được nâng cao. Một bộ phận cán bộ bán hàng chưa trung thực khi tư vấn hoặc tư vấn không đầy đủ các điều khoản liên quan đến sản phẩm khiến cho khách hàng hiểu nhầm, từ đó có ấn tượng không tốt đối với các sản phẩm bảo hiểm.

Các sản phẩm bảo hiểm cần đa dạng hóa hơn nữa. Các doanh nghiệp bảo hiểm nên phát triển thêm các sản phẩm bảo hiểm mới gắn với lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp. Nông nghiệp nước ta vốn bị ảnh hưởng nhiều bởi thiên tai, dịch bệnh, tuy nhiên khi rủi ro xảy ra những thiệt hại được bù đắp thông qua bảo hiểm vẫn còn hạn chế, riêng bảo hiểm ở lĩnh vực ngư nghiệp, lâm nghiệp là chưa có. Do vậy, việc phát triển thêm sản phẩm bảo hiểm ở những lĩnh vực đặc thù này sẽ tạo điều kiện để người dân yên tâm sản xuất, giảm bớt gánh nặng hỗ trợ Nhà nước.

Đối với mảng ứng dụng thông tin: Các doanh nghiệp bảo hiểm đã và đang ứng dụng chuyển đổi số vào trong lĩnh vực kinh doanh của mình cũng như đáp ứng nhu cầu được chi trả của khách hàng hiện hữu. Tuy nhiên, hoạt động chuyển đổi số cần được triển khai mạnh mẽ hơn nữa, nhất là trong khai thác dữ liệu khách hàng mới.

Ngoài ra, việc đưa các sản phẩm bảo hiểm lên các sàn thương mại điện tử cũng là một kênh phân phối tốt cần được đẩy mạnh hơn nữa trong tương lai.

Thông qua sàn thương mại điện tử, khách hàng có thể tiếp cận các sản phẩm bảo hiểm một cách nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, sử dụng được nhiều tiện ích cũng như các phí ưu đãi.

5. Kết luận

Bảo hiểm phi nhân thọ là một lĩnh vực tài chính rất quan trọng đối với các quốc gia nói chung và Việt Nam nói riêng. Không chỉ là một biện pháp di chuyển rủi ro, bảo hiểm ngày nay đã trở thành một trong những kênh huy động vốn hiệu quả cho nền kinh tế. Bài viết nghiên cứu thực trạng và giải pháp phát triển thị trường bảo hiểm phi nhân thọ trong những năm gần đây, thông qua xác định các chỉ tiêu nghiên cứu, các phương pháp nghiên cứu. Từ những số liệu tổng hợp được, bài viết đã cho thấy toàn cảnh bức tranh thị trường bảo hiểm phi nhân thọ của Việt Nam. Bài viết cũng chỉ ra những hạn chế về chính sách pháp luật, về hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, về tổ chức bảo hiểm. Dựa trên kết quả tổng hợp và phân tích, tác giả đề xuất một số khuyến nghị nhằm phát triển thị trường bảo hiểm phi nhân thọ ở Việt Nam. Các nghiên cứu trong tương lai có thể tập trung vào các loại hình bảo hiểm khác, ví dụ bảo hiểm nhân thọ, tái bảo hiểm; hoặc giới hạn thị trường bảo hiểm một số địa phương cụ thể và nghiên cứu chi tiết hơn; sử dụng các phương pháp nghiên cứu hiện đại, kết hợp phương pháp nghiên cứu định tính và phương pháp nghiên cứu định lượng để có thể có những phân tích toàn diện, đầy đủ, sâu sắc hơn về chủ đề này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Báo Đầu tư. (2024). *Thiệt hại nặng nề do bão Yagi*. <https://baodautu.vn/thiet-hai-nang-ne-do-bao-yagi-hon-9000-vu-ton-that-uoc-chi-tra-7000-ty-dong-bao-hiem-d224835.html>
- Bộ Tài chính. (2022). *Thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2021*. <https://www.mof.gov.vn/webcenter/contentattachfile/idcplg?dID=247042&dDocName=MOFUCM245138&filename=Thi%20truong%20bao%20hiem%20Viet%20Nam%20nam%202021.pdf>
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính. (2023). *Thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2022*. <https://mof.gov.vn/webcenter/contentattachfile/idcplg?dID=288606&dDocName=MOFUCM286226&filename=Th%E1%BB%8B%20tr%C6%B0%E1%BB%9Dng%20b%E1%BA%A3o%20h%E1%BB%83m%20Vi%E1%BB%87t%20Nam%20n%C4%83m%202022.pdf>
- Định, N.V., Đường, N.T.H. (2020). *Giáo trình Bảo hiểm thương mại*. NXB Đại học Kinh tế quốc dân.
- Hiệp hội bảo hiểm Việt Nam. (2024). *Một số nét chính của thị trường bảo hiểm Việt Nam năm 2023*. <https://iav.vn/tieu-diem-thang/234427-mot-so-net-chinh-cua-thi-truong-bao-hiem-viet-nam-nam-2023>
- Linh, P. (2024). *Thị trường bảo hiểm phi nhân thọ gắng gượng qua khó khăn*. *Tạp chí điện tử*. <https://vneconomy.vn/thi-truong-bao-hiem-phi-nhan-tho-gang-guong-qua-kho-khan.htm>
- Quốc hội. (2022). *Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15*. <https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&doid=206242&classid=1&orggroupid=1>
- Tổng cục Thống kê. (2022). *Hướng dẫn cách ghi biểu các chỉ tiêu về bảo hiểm và chứng khoán*. <https://www.gso.gov.vn/wp-content/uploads/2022/01/Huong-dan-cach-ghi-bieu-cac-chi-tieu-ve-bao-hiem-va-chung-koan-BTC.docx>
- Thu, T.T.K. (2016). *Giáo trình Lý thuyết thống kê*. NXB Đại học Kinh tế quốc dân.